TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 252/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 04 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 430/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Ông Ngô Văn T, sinh ngày 02/5/1967; căn cước công dân số 031067000957; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Bà Đoàn Thị C, sinh ngày 10/10/1967; căn cước công dân số 031167000774; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Văn T và bà Đoàn Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Văn T và bà Đoàn Thị C.

- Về con chung: Ông Ngô Văn T và bà Đoàn Thị C có 02 con chung Ngô Thị D, sinh ngày 13/8/1986, Ngô Bình D1, sinh ngày 25/01/1987 (đã chết ngày 18/4/2023). Do con chung Ngô Thị D đã trưởng thành không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Ngô Văn T và bà Đoàn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Ngô Văn T nhận nộp 150.000đồng án phí dân sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ông T đã

nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (biên lai thu tiền số 0000538 ngày 14/7/2026). Trả lại cho ông Ngô Văn T số tiền 150.000đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 4, 6, 7, 8, 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Đương sự;
- UBND phường An Phong, thành phố Hải Phòng (trước đây là UBND xã Hồng Phong, ĐKKH số 60/2004);
- THA dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương